

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Các khu dân cư trên địa bàn xã Nhơn Hạnh năm 2018.  
Vị trí 1: Điểm dân cư xen kẹt thôn Bình An.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;  
Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;  
Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 18/05/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;  
Căn cứ Công văn số 120/UBND ngày 09/02/2018 của UBND thị xã An Nhơn về việc cho chủ trương lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu dân cư trên địa bàn xã Nhơn Hạnh năm 2018;  
Xét đề nghị của UBND xã Nhơn Hạnh tại Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 29/5/2018 về việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu dân cư trên địa bàn xã Nhơn Hạnh năm 2018. Vị trí 1: Điểm dân cư xen kẹt thôn Bình An và đề nghị của Phòng Quản lý đô thị thị xã tại Kết quả thẩm định số 18/TĐ-QH ngày 22/6/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các khu dân cư trên địa bàn xã Nhơn Hạnh năm 2018. Vị trí 1: Điểm dân cư xen kẹt thôn Bình An, với các nội dung chủ yếu sau:

1. **Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu dân cư trên địa bàn xã Nhơn Hạnh năm 2018. Vị trí 1: Điểm dân cư xen kẹt thôn Bình An.

2. **Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:**

- Vị trí của khu vực quy hoạch: nằm ở xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn có giới cận như sau:

Vị trí A có giới cận như sau:

- + Phía Bắc: giáp đất gò
  - + Phía Nam: giáp đất gò + miếu;
  - + Phía Đông: giáp đất gò
  - + Phía Tây: giáp đường đất
- Diện tích nghiên cứu quy hoạch : 414,9 m<sup>2</sup>

Vị trí B có giới cận như sau:

- + Phía Bắc: giáp đường đất
- + Phía Nam: giáp đường ĐT 631
- + Phía Đông: giáp dân cư hiện trạng
- + Phía Tây: giáp đường bê tông

Chứng thực bản sao đúng với bản chính  
Số CT:.....1212.....Quyển:.....17.....  
Ngày.....17.....tháng.....12.....năm.....2018.....  
Chủ tịch UBND Xã Nhơn Hạnh



Nguyễn Chí Hòa



Diện tích nghiên cứu quy hoạch : 1203,7 m<sup>2</sup>

Vị trí C có giới cận như sau:

- + Phía Bắc: giáp đất ruộng
- + Phía Nam: giáp hành lang bảo vệ tuyến điện
- + Phía Đông: giáp dân cư hiện trạng
- + Phía Tây: giáp đường bê tông

Diện tích nghiên cứu quy hoạch : 461,4 m<sup>2</sup>

### 3. Mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch đất xen kẹt nhằm giải quyết nhu cầu đất ở cho người dân.
- Làm cơ sở để quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt...

### 4. Quy hoạch sử dụng đất:

Bảng thống kê sử dụng đất vị trí A			
STT	Hạng mục	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	283,8	68,4
	Lô 01	148,8	
	Lô 02	135	
2	Đất giao thông	131,1	31,6
3	Tổng cộng	414,9	100,0

Bảng thống kê sử dụng đất vị trí B			
STT	Hạng mục	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	561,5	46,6
	Lô 01	127,3	
	Lô 02	108,2	
	Lô 03	115,2	
	Lô 04	210,8	
2	Đất giao thông	642,2	53,4
3	Tổng cộng	1203,7	100,0

Bảng thống kê sử dụng đất vị trí C			
STT	Hạng mục	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở	348,1	75,4
	Lô 01	178,1	
	Lô 02	170	
2	Đất giao thông	113,3	24,6
3	Tổng cộng	461,4	100,0

### 5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

#### 5.1. Chuẩn bị kỹ thuật:

- a) San nền: Cos thiết kế san nền trung bình chọn là +10.00m - +10.57m



b) Thoát nước mưa: Xây dựng công thoát nước và hố ga dọc các tuyến đường để thu gom nước mưa.

**5.2. Giao thông:**

- Vị trí A quy hoạch lộ giới 9m(2-5-2)
- Vị trí B lộ giới đường D9T631 là 30m
- Vị trí C quy hoạch lộ giới 9m(2-5-2)

**5.3. Cấp nước:** Hiện tại chưa có hệ thống cấp nước sạch, trước mắt sử dụng nước ngầm xử lý đạt tiêu chuẩn để sử dụng. Tương lai, sử dụng hệ thống nước sạch của thị xã.

**5.4. Cấp điện:** Sử dụng mạng điện sẵn có.

**6. Dự toán kinh phí:** 16.967.000 đồng

(Bằng chữ: Mười sáu triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

	Tổng giá trị dự toán sau thuế:	16.967.000	đồng
Trong đó:	Thiết kế quy hoạch:	2.835.000	đồng
	Chi phí khảo sát :	13.543.000	đồng
	Chi phí khác:	589.000	đồng

**7. Tổ chức thực hiện:**

- Phê duyệt Đồ án quy hoạch: UBND thị xã An Nhơn;
- Thẩm định Đồ án quy hoạch: Phòng Quản lý đô thị thị xã An Nhơn;
- Chủ đầu tư: UBND xã Nhơn Hạnh;
- Đơn vị lập TKQH: Công ty TNHH TVXD Thái Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để tiến hành lập dự án đầu tư xây dựng thiết kế kỹ thuật và giao đất xây dựng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Mọi thay đổi về giới hạn địa điểm, quy mô và nội dung quy hoạch phải thông qua Phòng Quản lý đô thị thẩm định, trình UBND thị xã phê duyệt mới được thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng các Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên-Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã, Chủ tịch UBND xã Nhơn Hạnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT & các PCT UBND thị xã (để biết);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Toán**



10

THE END

THE END

THE END

THE END

THE END

THE END

THE END